

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày: 27-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Biên và bà Phạm Thị Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Quốc V, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 129/QĐ-XPHC ngày 06/5/2014, Công an huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích, đã nộp phạt xong ngày 07/5/2014; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2018, tạm giam từ ngày 22/4/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam KC - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Sầm Hồng C, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng 20/4/2018, Lê Quốc V đi xe ôm đến khu vực xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với mục đích sử dụng và để bán. V cất giấu

gói ma túy trong người rồi đi về nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, V mang theo gói ma túy đi bộ tới quán cầm đồ LD ở thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương thì gặp đối tượng tự khai là Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1996, địa chỉ: Khu L, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Tr hỏi V có ma túy đá không bán cho Tr 300.000 đồng, V đồng ý và lấy trong người ra 01 gói ma túy đá đưa cho Tr rồi cầm 300.000 đồng do Tr đưa thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K, tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã H phát hiện bắt quả tang. Lực lượng công an thu giữ của Tr 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), thu giữ của V số tiền 300.000 đồng. Tại bản kết luận giám định số 291/KLGD-PC54 ngày 23/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 ghi thu của Nguyễn Quang Tr gửi đến giám định có trọng lượng là 0,084 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSKM ngày 12/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Lê Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Anh Sầm Hồng C xác định: Anh trực tiếp chứng kiến việc Công an huyện Kinh Môn bắt quả tang Lê Quốc V đang bán 01 gói ma túy cho đối tượng Trường và nhận số tiền 300.000 đồng. Anh Căn cũng được công an mời chứng kiến việc niêm phong vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/4/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người chứng kiến, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, nội dung kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 20/4/2018, tại thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương, Lê Quốc V có hành vi bán trái phép cho đối tượng tự khai là Nguyễn Quang Tr 01 gói nilon chứa 0,084 gam ma túy Methamphetamine thu 300.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì tư lợi. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về nhân thân: Bị cáo từng bị xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, nhân thân không tốt.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện và điều kiện kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền có được do bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Tài liệu điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không xét. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, đối tượng tự khai là Nguyễn Quang Tr đã bỏ trốn, cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại thị trấn P, huyện K xác định không có đối tượng nào có nhân thân, lý lịch như đối tượng tự khai nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại đựng trong phong bì ghi số 291/KLGD-PC54 có niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có (toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương (P7);
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu